

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm h, khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng Hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hành chính sơ thẩm;

Xét thấy:

[1] Trung tâm quản lý nhà Đ khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết:

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 991302 ngày 23/01/2019 do UBND thành phố Đ cấp cho ông Nguyễn Thành P, bà Đinh Thị Phượng L đối với thửa 632 (gốc thuộc 1 phần thửa 152) tờ bản đồ số 4 (C71-III) Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (đã đăng ký biến động chuyển nhượng sang tên cho ông Nguyễn Anh M, bà Cao Thị Phương K, bà Nguyễn Thị O, bà Phạm Thị Hải Y, bà Ngô Bảo Thục Q, được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh L cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 122899 ngày 09/12/2022 cho bà Ngô Thục Bảo Q1).

[2] Về nguồn gốc đất:

Thửa đất số 152, tờ bản đồ số 4, phường A, thành phố Đ được đo đạc thành lập bản đồ địa chính từ tháng 5/1996. Theo sổ mục kê lưu trữ tại UBND phường A thì thửa 152 có tổng diện tích 17.360m² do Công ty kinh doanh và phát triển nhà đăng ký kê khai.

Qua rà soát hồ lưu trữ cho thấy phần diện tích đất này, trước đây thuộc đất Kho Dinh 1 của Công ty Lương thực tỉnh L. Từ ngày 04/3/1993, UBND tỉnh L đã ban hành Quyết định số 249/QĐ/UB về việc chuyển giao toàn bộ kho Dinh 1 của Công ty L tỉnh sang cho Công ty Kinh doanh và phát triển nhà tỉnh L để lập phương án sử dụng toàn bộ kho Dinh 1.

Theo Quyết định số 2254/QĐ-UB ngày 14/7/1999 của UBND tỉnh L về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng khu nhà ở D phường A- thành phố Đ thì diện tích đất quy hoạch là 21.800m².

Ngày 03/12/2002, UBND tỉnh L ban hành Quyết định số 164/2002/QĐ-UBND về việc chuyển giao nhiệm vụ quản lý cho thuê nhà từ Công ty K cho UBND thành phố Đ và thị xã B quản lý;

Tại Điều 1 Quyết định có nội dung:

“Chuyển giao nhiệm vụ quản lý cho thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đ và thị xã B từ Công ty K về cho UBND thành phố Đ và thị xã B quản lý, chỉ đạo trực tiếp, để tổ chức lại:

Nhà cho thuê:

- Trên địa bàn thành phố Đ chuyển giao trực tiếp cho Trung tâm quản lý Nhà thành phố Đ.

- Trên địa bàn thị xã B bàn giao trực tiếp cho Công ty Q2 (tổ chức quản lý cụ thể do Công ty S bố trí).

Công ty K đã bàn giao công tác quản lý nhà và hồ sơ quản lý nhà của các hộ đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước tại đường T (Đ), Phường A, thành phố Đ cho Trung tâm Quản lý nhà quản lý”.

Tại Biên bản bàn giao công tác quản lý nhà thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Đ ngày 30/12/2002 Công ty K bàn giao cho Trung tâm quản lý Nhà thành phố Đ thể hiện việc bàn giao quỹ nhà cho thuê gồm: danh sách quỹ nhà thuộc khối cơ quan hành chính sự nghiệp là 21 căn diện tích 3.421,76m²; quỹ nhà thuộc sở hữu Nhà nước cho các cơ quan thuê để kinh doanh 18 cơ quan diện tích 2.546,08m²; Quỹ nhà thuộc sở hữu Nhà nước cho các hộ thuê để kinh doanh 118 hộ diện tích 2572,28m²; Quỹ nhà thuộc sở hữu Nhà nước các hộ thuê để ở 1604 hộ diện tích 66.251,00m².

Toàn bộ nội dung bàn giao đúng theo Quyết định 164/QĐ-UB là bàn giao nhà cho thuê, không có nội dung bàn giao về đất.

[3] Xét hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 991302 ngày 23/01/2019:

Ông, bà Nguyễn Thành P, Đinh Thị P1 Liên đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất với diện tích 111,56m² tại một phần thửa đất số 152, tờ bản đồ số 4, Phường A, thành phố Đ.

Nguồn gốc do ông, bà Nguyễn Thành P, Đinh Thị P1 Liên được Nhà nước cho thuê nhà từ năm 1993, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AD 291441. Năm 1996 ông P có khai phá thêm 01 lô đất phía sau sử dụng đến tháng 7/1997 ông P tự tạo lập một căn nhà sử dụng để ở ổn định từ đó cho đến nay, không tranh chấp.

Tại Văn bản số 1972/CV-VPĐK ngày 27/9/2018 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đ có nội dung đề nghị Trung tâm quản lý nhà thành phố Đ xem xét có ý kiến cụ thể về thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận có thuộc ranh giới đất do Trung tâm quản lý nhà thành phố Đ quản lý hay không và đã cấp tạm giao cho các chủ sử dụng đất nào hay chưa.

Tại Văn bản số 296/CV-TTQLN ngày 08/12/2018 của Trung tâm quản lý nhà thành phố Đ đã trả lời như sau: Đối chiếu với hồ sơ quản lý trường hợp của hộ

ông bà Nguyễn Thành P, Đinh Thị P1 Liên sử dụng thuộc một phần thửa 152, tờ bản đồ số 4, Phường A, thành phố Đ Trung tâm quản lý Nhà không quản lý cho thuê.

[4] Căn cứ Quyết định 164/2002/QĐ-UB, các biên bản bàn giao; căn cứ việc đăng ký kê khai của ông P, bà L và xác nhận của Trung tâm quản lý nhà thành phố Đ thì Trung tâm quản lý nhà thành phố Đ không được giao quản lý đối với phần đất ngoài phần nhà cho thuê. Diện tích đất Công ty K được giao theo Quyết định 2254/QĐ-UB và sau đó đã được bàn giao cho UBND thành phố Đ quản lý theo Quyết định 164/2002/QĐ-UB của UBND tỉnh L. Trung tâm Q là đơn vị trực thuộc UBND thành phố Đ được UBND thành phố Đ giao nhiệm vụ công vụ quản lý nhà cho thuê theo sự phân công của UBND thành phố Đ.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật tổ tụng hành chính quy định:

“ 2. Quyết định hành chính bị kiện là quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.”

[5] Từ những viện dẫn trên, việc UBND thành phố Đ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 991302 ngày 23/01/2019 cho ông Nguyễn Thành P, bà Đinh Thị Phượng L (đã đăng ký biến động chuyển nhượng sang tên ông Nguyễn Anh M, bà Cao Thị Phương K, bà Nguyễn Thị O, bà Ngô Thục Bảo Q1) không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Trung tâm Q nên Trung tâm Q không có quyền khởi kiện theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 123 Luật tổ tụng hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hành chính sơ thẩm thụ lý số 15/2025/TLST-HC ngày 17/01/2025 về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về lĩnh vực đất đai”* giữa:

- *Người khởi kiện:* Trung tâm Q (nay là Trung tâm quản lý nhà tỉnh L).

Địa chỉ: Số A N, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T, chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Trung Tâm quản lý nhà tỉnh Lâm Đồng.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố Đ.

Địa chỉ: Số E T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (cũ).

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mậu H, chức vụ: Chủ tịch.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ủy ban nhân dân tỉnh L.

Địa chỉ: D T, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Văn M1, chức vụ: Chủ tịch.

+ Sở nông nghiệp và môi trường tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: C T, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Nguyễn Hoàng T1, chức vụ: Giám đốc.

+ Ông Nguyễn Thành P, sinh năm 1967; bà Đinh Thị Phụng L, sinh năm 1968

Địa chỉ: B Khu tập thể D, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng. (SĐT 0913743404).

+ Ông Nguyễn Anh M, sinh năm 1986; bà Cao Thị Phương K, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số D T, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số E tổ A, phường T, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Ngô Bảo Thục Q, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số B đường L, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Q: Bà Phạm Thị Hải Y, sinh năm 1962

Địa chỉ: Số B đường L, phường X- Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính.

- Về chi phí tố tụng: Chi phí đo đạc; xem xét, thẩm định tại chỗ hết 3.859.000 đồng (bà Q đã nộp đủ).

- Về tạm ứng án phí: Hoàn trả cho Trung tâm Q (nay là Trung tâm quản lý nhà tỉnh L) số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0009462 ngày 17/01/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng nay là Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng Hành chính.

Nơi nhận:

- Các đương sự (8);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án (3).

Dư Thành Trung